

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 11-4-2023
Về việc: “Tranh chấp về xác định
cha cho con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Như.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Côn.

Ông Nguyễn Xuân Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 66/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Triệu Thị M, sinh năm 1989; trú tại thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trương Văn C, sinh năm 1988; trú tại thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Dương Văn H, sinh năm 1983; trú tại thôn T, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22-02-2023 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Triệu Thị M trình bày:

Năm 2007, chị đăng ký kết hôn với anh Dương Văn H, có hai con chung là Dương Minh T1, sinh ngày 29/10/2006 và Dương Anh T, sinh ngày 12/8/2008. Trong quá trình chung sống, giữa chị và anh Huy nảy sinh mâu thuẫn, không thể hòa giải được, đã ly thân từ năm 2016 và đã giải quyết ly hôn vào ngày 17/11/2022 tại Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Theo đó, Tòa án đã công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh Huy, về con chung: giao hai con chung là Dương Minh T1, sinh ngày 29/10/2006 và Dương Anh T, sinh ngày 12/8/2008 cho anh Huy trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong thời gian ly thân với anh Dương Văn H thì chị đã quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Trương Văn C. Đến ngày 02-3-2020, chị sinh con tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, dự định đặt tên là Triệu Văn Cún nhưng chưa làm thủ tục đăng ký khai sinh cho con. Mặc dù cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn Cún được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa anh Dương Văn H và chị nhưng thực tế chị đã ly thân với anh H từ năm 2016, chị và anh H không liên lạc, hỏi thăm gì nhau, không chung sống cùng nhau nên chị xác định cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn C không phải con chung của chị và anh Huy.

Đến ngày 12-12-2022, chị và anh C đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn, chị và cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn Cún đã về sống cùng anh C tại thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Chị cùng anh C và cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn Cún đã làm thủ tục xét nghiệm ADN, kết quả xét nghiệm xác định anh C và cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn C có mối quan hệ cha – con.

Nay chị đề nghị Tòa án xác định anh Trương Văn C là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn C, sinh ngày 02-3-2020 (theo Giấy chứng sinh số 24-017, số vào sổ: 13, quyển số: 01, cấp ngày 02-3-2020 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang).

Bị đơn là anh Trương Văn C trình bày tại Bản tự khai:

Anh xác nhận lời trình bày của chị Triệu Thị M về thời điểm quen biết giữa anh và chị M. Trong quá trình quen biết với chị M thì đến ngày 02-3-2020, chị Triệu Thị M sinh con tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang, dự định đặt tên là Triệu Văn C nhưng chưa làm thủ tục đăng ký khai sinh cho con.

Đến ngày 12-12-2020, anh và chị Triệu Thị M đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn, chị M và cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn C về nhà anh sinh sống cho đến nay. Sau đó, anh nghi ngờ cháu bé là con đẻ của anh và chị Triệu Thị M. Anh cùng cháu đã làm thủ tục xét nghiệm ADN, kết quả xét nghiệm xác định anh và cháu bé có mối quan hệ cha – con

Nay chị M đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn Cún, sinh ngày 02-3-2020 (theo Giấy chứng sinh số 24-017, số vào sổ: 13, quyển số: 01, cấp ngày 02-3-2020 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang) thì anh hoàn toàn nhất trí và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn H trình bày tại biên bản lấy lời khai:

Năm 2006, anh kết hôn với chị Triệu Thị M, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ninh Lai, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống và phát sinh mâu thuẫn. Khoảng năm 2017, anh và chị M ly thân, đến tháng 11/2022 anh và chị M ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 287/2022/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2022. Hiện nay chị M đề nghị Tòa án xác định anh Trương Văn C là cha đẻ cháu Triệu Văn C, sinh ngày 02/3/2020 thì anh xác định trong thời kỳ hôn nhân của anh và chị M chỉ có hai con chung là Dương Minh T1, sinh ngày 29/10/2006 và Dương Anh T, sinh ngày 12/8/2008. Hai cháu đang do anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ngoài ra không có con chung nào khác. Sau khi ly hôn vào tháng 11/2022 chị M đi đâu làm gì anh không biết, anh và chị M cũng không liên lạc với nhau do đã ly thân từ lâu. Nay anh xác định cháu Triệu Văn C, sinh ngày 02/3/2020 không phải con chung của anh và chị M, còn cha đẻ của cháu C là ai thì anh không biết.

Tại Văn bản số 010423/2022/CV-ADN ngày 01 tháng 4 năm 2023: Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO đã xác định: Công ty có thực hiện việc giám định xác định quan hệ huyết thống giữa anh Trương Văn C (Số căn cước công dân: 024088004683 cấp ngày 28/10/2022 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) với cháu Triệu Văn C (Giấy chứng sinh số 24-017, số vào sổ: 13, quyển số: 01 cấp ngày 02/3/2020 tại Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn). Công ty đã ban hành Kết quả xét nghiệm ADN số KQ20569722 ngày 29/12/2022 đối với anh Trương Văn C (Cha giả định) với cháu Triệu Văn Cún (Con giả định). Kết quả xét nghiệm như sau: “Người có mẫu ghi tên Trương Văn C CÓ quan hệ huyết thống cha-con với người có mẫu ghi tên Triệu Văn C với độ tin cậy 99,999999%”.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Triệu Thị M giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xác định anh Trương Văn C là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn C, sinh ngày 02-3-2020 (theo Giấy chứng sinh số 24-017, số vào sổ: 13, quyển số: 01, cấp ngày 02-3-2020 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang).

- Bị đơn anh Trương Văn C giữ nguyên ý kiến đã trình bày, nhất trí với yêu cầu của chị Triệu Thị M.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Dương Văn H vắng mặt, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của anh H có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự. Thẩm phán đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật, thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nguyên tắc, trình tự tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng các quy định về quyền nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 73- Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thị M: Xác định anh Trương Văn C, sinh năm 1988; trú tại thôn Đ, xã , huyện L, tỉnh Bắc Giang là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn C, sinh ngày 02-3-2020 (theo Giấy chứng sinh số 24-017, số vào sổ: 13, quyển số: 01, cấp ngày 02-3-2020 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang).

- Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Triệu Thị M yêu cầu Tòa án xác định anh Trương Văn C là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn C, sinh ngày 02-3-2020 (theo Giấy chứng sinh số 24-017, số vào sổ: 13, quyển số: 01, cấp ngày 02-3-2020 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang); anh Trương Văn C có hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp về xác định cha cho con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Dương Văn H vắng mặt nhưng đã có

đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Các đương sự trong vụ án đều có lời khai xác định: Chị Triệu Thị M và anh Dương Văn H kết hôn vào năm 2007. Quá trình chung sống, chị M và anh H nảy sinh mâu thuẫn, sống ly thân từ năm 2016 đến ngày 17/11/2022 thì ly hôn. Trong thời gian ly thân và chưa làm thủ tục ly hôn với anh H, chị M đã chung sống như vợ chồng với anh Trương Văn C. Chị M sinh con dự định đặt tên là Triệu Văn C, sinh ngày 02-3-2020 (theo Giấy chứng sinh số 24-017, số vào sổ: 13, quyển số: 01, cấp ngày 02-3-2020 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang). Đến nay chị Triệu Thị M chưa làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu. Tình tiết, sự kiện này được các đương sự thống nhất nên không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Tại kết quả xét nghiệm ADN số KQ20569722 ngày 29/12/2022 của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO đã kết luận: *“Người có mẫu ghi tên Trương Văn C CÓ quan hệ huyết thống cha-con với người có mẫu ghi tên Triệu Văn C với độ tin cậy 99,999999%”*

[5] Từ những đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thị M, cần xác định anh Trương Văn C là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn C, sinh ngày 02-3-2020 (theo Giấy chứng sinh số 24-017, số vào sổ: 13, quyển số: 01, cấp ngày 02-3-2020 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang) là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[6] Về án phí: Vụ án này được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Do vậy các đương sự trong vụ án không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Triệu Thị M: Xác định anh Trương Văn C, sinh năm 1988; trú tại thôn Đ, xã S, huyện L, tỉnh Bắc Giang là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Triệu Văn C, sinh ngày 02-3-2020 (theo Giấy chứng sinh số 24-017, số vào sổ: 13, quyền số: 01, cấp ngày 02-3-2020 của Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang).

2. Về án phí: Các đương sự không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Đức Nhường